

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22802301] - Hệ thống SCADA
(CCQ2115AB)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

CBGD: Nguyễn Lê Nhựt Tuyên (280036)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122150002	Trương Thanh	Bình	07/10/2003	CCQ2215A			5.2	5.0	5.1
2	2122150027	Lữ Phan Thành	Đạt	12/02/2004	CCQ2215A			7.7	8.5	8.2
3	2122150049	Nguyễn Quốc	Đạt	25/04/2004	CCQ2215C			7.3	7.0	7.1
4	2122150046	Nguyễn Văn	Định	10/11/2004	CCQ2215C			8.0	8.0	8.0
5	2121150046	Nguyễn Công	Đức	25/01/2003	CCQ2115B			0.0	0.0	0.0
6	2122150052	Trần Minh	Dương	20/04/2004	CCQ2215C			7.0	7.0	7.0
7	2121150001	Mạc Duy	Hoàng	28/07/2003	CCQ2115A			5.3	5.0	5.1
8	2122150021	Hoàng Văn	Huân	06/06/2004	CCQ2215A			8.3	9.0	8.7
9	2122150057	Huỳnh Huy	Hùng	17/08/2004	CCQ2215C			8.0	8.0	8.0
10	2122150032	Vì Tuấn	Hùng	21/03/2004	CCQ2215A			8.3	9.0	8.7
11	2122150054	Đặng Quang	Huy	08/04/2003	CCQ2215C			8.0	8.5	8.3
12	2122150074	Trần Quang	Huy	27/08/2004	CCQ2215C			8.2	8.5	8.4
13	2122150020	Trần Minh	Khôi	30/07/2001	CCQ2215A			8.5	9.3	9.0
14	2122150099	Phan Văn	Kiệt	23/05/2004	CCQ2215C			8.0	8.0	8.0
15	2121150019	Trương Đình	Linh	09/07/2003	CCQ2115A			7.0	7.5	7.3
16	2122150101	Nguyễn Minh	Lý	28/12/2003	CCQ2215A			8.7	9.5	9.2
17	2122150011	Lê Quốc	Mạnh	16/01/2004	CCQ2215A			7.7	8.5	8.2
18	2122150072	Trần Trung	Nguyên	20/07/2004	CCQ2215D			6.2	5.5	5.8
19	2122150085	Võ Đức	Thịnh	16/11/2004	CCQ2215D			8.5	9.0	8.8
20	2122150056	Phan Văn	Vì	06/11/2004	CCQ2215D			7.7	7.8	7.8